

Số: 2872/QĐ-ĐHV

Nghệ An, ngày 07 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp học bổng khuyến học của Hội khuyến học thương gia Đài Loan tại Việt Nam cho nghiên cứu sinh, học viên cao học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường ĐHSP Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 12/5/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Vinh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 2003/QĐ-ĐHV ngày 05/8/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành chế độ học bổng đối với học viên cao học và nghiên cứu sinh trường Đại học Vinh từ năm học 2021 - 2022;

Căn cứ Thông báo tài trợ học bổng của Hội khuyến học thương gia Đài Loan tại Việt Nam;

Căn cứ kết quả học tập năm học 2023 - 2024 của học viên, nghiên cứu sinh và kết luận của Hội đồng thực hiện chế độ chính sách đối với học viên, nghiên cứu sinh trường Đại học Vinh họp ngày 7/11/2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng khuyến học của Hội khuyến học thương gia Đài Loan tại Việt Nam cho 16 học viên cao học đang học, 7 nghiên cứu sinh đang học hoặc đã bảo vệ luận án tiến sĩ trong năm 2024 có hoàn cảnh khó khăn nhưng không ngừng phấn đấu vươn lên trong học tập, rèn luyện, nghiên cứu để đạt được những thành tích cao trong học tập, nghiên cứu khoa học (có danh sách kèm theo).

Suất học bổng dành cho nghiên cứu sinh: 15.000.000 đồng/người (Mười lăm triệu đồng); dành cho học viên cao học: 10.000.000 đồng/người (Mười triệu đồng). Tổng kinh phí trao học bổng: **250.000.000 đồng** (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Kinh phí do Hội khuyến học thương gia Đài Loan tại Việt Nam tài trợ.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các đơn vị: Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp; Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên; Phòng Kế hoạch - Tài chính;

Phòng Hành chính Tổng hợp; Trưởng các đơn vị liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Hiệu trưởng (b/c);
- Hội khuyến học thương gia Đài Loan tại Việt Nam (p/h);
- Lưu HCTH, HTSV&QHDN.



**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

PGS.TS. Nguyễn Thị Thu Cúc



**DANH SÁCH NGHIÊN CỨU SINH, HỌC VIÊN CAO HỌC NHẬN HỌC BỔNG
HỘI KHUYẾN HỌC THƯỜNG GIA ĐÀI LOAN**

Kèm theo QĐ số: 2872/QĐ-ĐHV ngày 07/11/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Chuyên ngành	Đơn vị	Hộ khẩu thường trú	Hoàn cảnh gia đình	Số tiền	Ghi chú
NGHIÊN CỨU SINH									
1	Lê Dương Thuý Hương	29/5/1979	Khoá 2023 - 2027	Chính trị học	Trường KHXH&NV	TP Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương	Gia đình neo đơn đang chăm sóc mẹ già và nuôi con nhỏ	15,000,000	- Điểm học tập: 9:0 - Có 3 bài báo (Tạp chí GD và XH; Tạp chí Quản lý nhà nước);
2	Phùng Ngọc Thuý	7/6/1968	NCS K28	Quản lý kinh tế	Trường Kinh tế	Quận 10, Thành phố HCM	Bản thân đã nghỉ hưu; cha mẹ đã mất. Hiện sống cùng anh chị em và ở nhà của anh chị, tất cả đều nghỉ hưu. Gia đình đang nuôi dưỡng, chăm sóc chị già yếu, bệnh và một cháu khuyết tật	15,000,000	- Có 6 bài báo, trong đó có 03 bài trên tạp chí quốc tế uy tín Scopus, ESCI
3	Hồ Xuân Thủy	13/10/1982	Khóa 2020-2024	Hóa Hữu cơ	Trường Sư Phạm	Phường Hưng Dũng, Thành phố Vinh	Bản thân phải tự túc kinh phí đào tạo, chi phí thực nghiệm và khó khăn trong thực nghiệm. Thời điểm dịch Covid-19 phải gia hạn đào tạo NCS. Bản thân vừa làm việc, vừa nuôi 3 con nhỏ. Bố mẹ ở quê đã cao tuổi.	15,000,000	- Điểm học tập: Tốt (Điểm các môn học từ 8.4 đến 9.0) - Có 02 bài báo (Tạp chí Khoa học Trường ĐHV và Tạp chí Hóa học & Ứng dụng)

4	Võ Thị Minh Ngọc	30/10/1982	Khóa 2020-2024	Quang học	Trường Sư Phạm	Làng Yam, Ia Kha, Ia Grai, Gia Lai	Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, sống ở vùng ĐBKK vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Bản thân nuôi hai con nhỏ và bố mẹ chồng đã già yếu lại bị bệnh (bố chồng bị ung thư phổi giai đoạn cuối, mẹ chồng bị u não); chồng đi làm xa nhà. Bản thân làm NCS tại Vinh nhưng chi phí học tập và đi lại hoàn toàn tự túc	15,000,000	- Năm học 2023-2024, thi 3 chuyên đề NCS với điểm số: 10; 9.5; 9; - Toàn khóa, điểm TB: 9.2 Có 10 bài báo quốc tế (8 bài ISI, Scopus), 5 bài báo trong nước, 15 bài Hội nghị
5	Đặng Văn Trọng	12/6/1997	Khóa 30 2021-2025	Quang học	Trường Sư Phạm	Xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	- Là con út trong gia đình có 6 người gồm: 02 bố mẹ trên 60 tuổi, 03 anh chị đã có gia đình riêng. bố hành nghề đi biển, mẹ làm nội trợ. Bản thân chưa có việc làm nên tất cả kinh phí học tập, đi lại chủ yếu là do gia đình cung cấp nên gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình học tập và nghiên cứu.	15,000,000	- Học tập: Đã hoàn thành 13 học phần bổ sung kiến thức cho nghiên cứu sinh và 3 học phần tiến sĩ - Có 02 bài báo quốc tế ISI, 01 bài báo trong nước, 6 bài hội thảo quốc tế chuyên ngành. Giấy chứng nhận "Đã hướng dẫn sinh viên có đề tài đạt giải Nhì-Giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học Trường Đại học Vinh năm 2023"
6	Phan Thái Hiệp	14/11/1978	Khóa 30 2021-2025	Quản lí giáo dục	Trường Sư Phạm	Hưng Long - Bình Chánh - TP. HCM	Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, vợ làm lao động tự do thu nhập không ổn định. Sống cùng mẹ ruột đã già yếu. Ngoài ra còn nuôi hai con đang độ tuổi ăn học.	15,000,000	- Điểm học tập: Tốt (Điểm tổng quan và các chuyên đề từ 8.0 đến 8.5). - Có 8 mục nghiên cứu được đăng bài
HỌC VIÊN CAO HỌC									
1	Bùi Đình Giáp	24/7/1998	CH31	Kỹ thuật xây dựng	Xây dựng	Xã Thanh Bình Thịnh, Huyện Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh	Gia đình có hoàn cảnh khó khăn; bố mẹ già yếu, ốm đau đi viện triền miên	10,000,000	Điểm học tập: 7.4

2	Và Bá Thương	01/6/2000	CH31	Khoa học cây trồng	Viện NN&TN	Tiền Tiêu, Nậm Cấn, Kỳ Sơn, Nghệ An	Hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, thuộc dân tộc thiểu số, bản thân chưa có việc làm.	10,000,000	Điểm học tập: 7.27
3	Nguyễn Thị Luyến	06/6/1999	CH31C	Chính trị học	Trường KHXH&NV	Quận Gò Vấp, Thành phố HCM	Gia đình kinh tế khó khăn, một mình lập nghiệp xa quê, sống chủ yếu bằng đồng lương (nuôi con đi học và bản thân đi học)	10,000,000	Điểm học tập: 9.0
4	Trần Văn Thoả	15/5/1995	CH30A1	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Trường KHXH&NV	Xã Thanh Mai, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nhà bản nông, bố đang mắc bệnh hiểm nghèo	10,000,000	Điểm học tập: 8.19
5	Nguyễn Văn Cự	12/4/2000	CH31A1	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Trường KHXH&NV	Xã Nghi Kim, TP Vinh, Nghệ An	Gia đình có hoàn cảnh khó khăn; bản thân chưa có việc làm; bố mẹ già cả và bệnh tật (Bố mắc bệnh ung thư, huyết áp,...; Mẹ bệnh đường huyết, suy cầu thận, đi lại kém...)	10,000,000	Điểm học tập: 8.3
6	Nguyễn Thị Hồng Thắm	2/2/1991	CH31A1	Quản lý kinh tế	Trường Kinh tế	Phường Hưng Dũng, TP Vinh, Nghệ An	Hiện tại nuôi 02 con nhỏ (09 tuổi và 06 tuổi). Bản thân vào làm việc tại Bệnh viện Da liễu Nghệ An từ năm 2021 đến nay. Tuy nhiên, từ năm 2023, tình hình tài chính của bệnh viện gặp nhiều khó khăn, nên thường xuyên bị chậm lương trong nhiều tháng liền và đến tháng 11 năm 2024 đã không nhận được lương và bất kì khoản phụ cấp nào trong 11 tháng qua. Điều này đã gây ra nhiều khó khăn trong việc trang trải cuộc sống hàng ngày, cũng như trong việc học tập và các chi phí sinh hoạt cần thiết trong thời gian học.	10,000,000	Điểm học tập: 9.3
7	Lê Thành Công	25/4/1998	CH31A3	Quản lý kinh tế	Trường Kinh tế	Phường Hà Huy Tập, TP Vinh Nghệ An	Gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; bản thân chưa có nghề nghiệp ổn định nay làm thuê nơi này mai làm nơi khác thu nhập chỉ đủ trang trải hàng ngày, vợ chưa có việc làm đang còn nuôi con nhỏ; Bố mẹ sống phụ thuộc vào con cái không có thu nhập, tuổi cao sức yếu mất sức lao động,	10,000,000	

8	Trần Thị Trang	17/10/1992	CH31	Quản lý kinh tế	Trường Kinh tế	Thị trấn Tiên Điền, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bản thân là mẹ đơn thân, gia đình làm nông nghiệp.	10,000,000	
9	Chu Thị Cẩm Thơ	16/5/1982	CH31	Công nghệ thông tin	Viện KT&CN	Xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh	Gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; chồng làm nghề tự do thu nhập không ổn định, hai con còn nhỏ lại thường xuyên đau ốm.	10,000,000	Điểm học tập: 8.45
10	Nguyễn Trọng Nam	10/5/1985	CH30	Quang học (3)	Trường Sư Phạm	Thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai	Gia đình có 06 người, trong đó bố mẹ đã già yếu và có 02 con nhỏ đang đi học. Kinh tế gia đình gặp khó khăn khi bản thân vừa đi làm vừa đi học.	10,000,000	Điểm học tập: 8.72 Có 8 bài báo
11	Trần Thị Ngân	20/11/2001	CH31	Hóa Phân tích	Trường Sư Phạm	Xã Thuận Sơn, Đô Lương, Nghệ An	Bố mẹ ly hôn lúc còn nhỏ, một mình mẹ nuôi con ăn học. Thu nhập không ổn định, lại thường xuyên ốm đau. Bản thân chưa có công việc ổn định.	10,000,000	Điểm học tập: 8.32 Có 4 bài báo và công trình khoa học.
12	Nguyễn Sỹ Hùng	27/08/1986	CH30	Quản lý giáo dục	Trường Sư Phạm	Xã Hưng Lộc, TP Vinh, Nghệ An	Gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, xuất thân là gia đình làm nông, bố mẹ hai bên đều làm nông nghiệp. Bản thân có thu nhập khá thấp, hai con nhỏ đang độ tuổi ăn học.	10,000,000	Điểm học tập: 8.77 Có 01 bài báo
13	Lê Thị Thảo	28/9/1994	CH31	Lịch sử Việt Nam	Trường Sư Phạm	Xã Cẩm Thịnh, Huyện Cẩm Xuyên, Tỉnh Hà Tĩnh	Chồng đau ốm thường xuyên, bị tai nạn giao thông đã đi mổ 2 lần tại bệnh viện Bạch Mai và bệnh viện chấn thương chỉnh hình TP Hồ Chí Minh, chuẩn bị đi mổ lại lần 3. Bản thân đang nuôi con nhỏ.	10,000,000	Điểm học tập: 7.07
14	Nguyễn Thị Hoàng Anh	04/3/1997	CH31	Thực vật học	Trường Sư Phạm	Lâm, Nam Đàn, Ng	Bố mẹ ngoài độ tuổi lao động. Bản thân chưa có công việc ổn định	10,000,000	Điểm học tập: 8.87
15	Hồ Thị Hải	10/8/1995	CH31	Giáo dục học	Trường Sư Phạm	Châu Quang, Quỳnh Hợp, Nghệ An	Bố mất sớm, mẹ làm nông; gia đình hai bên nội ngoại đều khó khăn và đau ốm thường xuyên. Bản thân thu nhập khá thấp (vừa qua phải phẫu thuật cắt bỏ một bên vòi trứng), chồng làm nghề lái xe công việc không ổn định; hai con còn nhỏ.	10,000,000	

16	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	05/5/1999	CH30	Lý luận và phương pháp dạy học môn Giáo dục chính trị	Trương Sư Phạm	Hung Đông, Vinh, Nghệ An	Gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, chồng làm nhân viên thị trường thu nhập không ổn định lại thường xuyên đau ốm. Bản thân là giáo viên nhưng thu nhập thấp. Gia đình đang sống tại một căn phòng trọ thuê ở.	10,000,000	Điểm học tập: 8.42
----	------------------------	-----------	------	---	----------------	--------------------------	--	------------	--------------------

Ấn định danh sách: 6 NCS, 16 học viên cao học./.

Ấn định số tiền: 250.000.000 đồng./. 